TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP.ĐÀ NẴNG

Bản án số: 24/2017/DS-ST
Ngày: 25/8/2017
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Duy Cửu

Ông Nguyễn Văn Gạt

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Vỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

Ngày 25/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang Tp Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 24/2017/TLST-DS ngày 03/4/2017 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2017/QĐXXST-DS ngày 25/7/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TV. Địa chỉ: Số nhà 72 đường T, phường T, quận K, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1993. Chức vụ: Nhân viên. Trú tại: số 77 đường L, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

2. Bị đơn: Ông Bùi Văn V, sinh năm 1990. Trú tại: thôn B, xã C, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 15/3/2017 của nguyên đơn; lời khai của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - ông Nguyễn Văn H có tại hồ sơ như sau:

Ông Bùi Văn V có nhu cầu vay vốn mua xe máy nên đã có đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng. Ngày 24/11/2014, Ngân hàng TV phê duyệt Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141120-500003-0020 của ông Bùi Văn V với số tiền vay được phê duyệt là 21.000.000 đồng (trong đó: khoản vay tiêu dùng là 20.000.000 đồng, phí bảo biểm là 1.000.000 đồng), thời hạn vay là 24 tháng tính từ ngày 24/11/2014, khoản trả hàng tháng là 1.343.000 đồng, ngày thanh toán hàng tháng là ngày 01 (bắt đầu từ ngày 01/01/2015), lãi suất vay là 45%/năm, không có tài sản bảo đảm. Thực hiện hợp đồng, ông V đã nhận đủ tiền và thanh toán cho Ngân hàng 6 kì với

số tiền là 9.758.000 đồng. Kể từ ngày 01/9/2016, ông V không thanh toán bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã áp dụng nhiều biện pháp nhắc nhở. Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Bùi Văn V có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ tới hạn là 22.876.000 đồng (gồm 16.159.351 đồng nợ gốc và 6.716.649 đồng nợ lãi tạm tính đến ngày 15/3/2017). Kể từ ngày 26/8/2017, ông Bùi Văn V phải tiếp tục trả tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141120-500003-0020 và phê duyệt ngày 24/11/2014 của VPbank cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc

Bị đơn là ông Bùi Văn V đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không có bản tự khai. Tòa án triệu tập ông V hợp lệ phiên tòa lần thứ nhất, phiên tòa lần thứ hai nhưng đều vắng mặt.

Tài liệu, chứng cứ của vụ án: Đơn khởi kiện; bản sao: phê duyệt của Ngân hàng TV; đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng; văn bản ủy quyền, CMND ông V; sổ hộ khẩu chủ hộ Bùi Văn T; giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của ngân hàng, bản tự khai, đơn đề nghị xác minh, lịch sử thanh toán, bảng kế hoạch trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TV với ông Bùi Văn V thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang là đúng theo quy định tại Điều 26 và điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Do ông Bùi Văn V vắng mặt nên Tòa án không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được.

Bị đơn là ông Bùi Văn V vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông V theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

Theo đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng và phê duyệt của VPbank thì Tòa án có cơ sở xác định: Ông Bùi Văn V đã vay của Ngân hàng 21.000.000 đồng, thời hạn vay là 24 tháng tính từ ngày 24/11/2014, khoản trả hàng tháng là 1.343.000 đồng, ngày thanh toán hàng tháng là ngày 01 (bắt đầu từ ngày 01/01/2015), lãi suất vay là 45%/năm, không có tài sản bảo đảm. Tại Hợp đồng, bảng tính kế hoạch trả nợ và lịch sử thanh toán theo phần

mềm của Ngân hàng thì đến nay, nợ gốc là 21.000.000 đồng, nợ lãi là 11.634.000 đồng, ông V đã thanh toán được 9.758.000 đồng (gồm 4.840.649 đồng tiền gốc và 4.917.351 đồng tiền lãi). Ngày trả tiền cuối cùng của ông V là ngày 01/9/2016, kể từ đó đến nay, ông V không trả cho ngân hàng khoản tiền nào. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu ông V phải thanh toán đúng hạn, nhưng ông V không thực hiện. Như vậy, ông V đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Đồng thời, tại Khoản 1, 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 quy định: Tổ chức tín dụng được quyền ấn định và phải niêm yết công khai mức lãi suất huy động vốn, mức phí cung ứng dịch vụ trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng. Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi, phí cấp tín dụng trong hoạt động Ngân hàng của các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật. Về lãi được quy định trong đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng và phê duyệt của Ngân hàng TV do Ngân hàng TV và ông Bùi Văn V ký thỏa thuận.

Tổng số tiền nợ tới hạn là 22.876.000 đồng (gồm 16.159.351 đồng nợ gốc và 6.716.649 đồng nợ lãi). Ngân hàng không yêu cầu tiền lãi từ ngày 16/3/2017 cho đến ngày xét xử nên Tòa án không đề cập đến.

Từ những nhận định trên, Tòa án căn cứ các Điều 471, 474 BLDS năm 2005, Điều 688 của Bộ luật dân sự 2015, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn, buộc ông V phải trả cho Ngân hàng TV tổng số tiền nợ là 22.876.000 đồng (gồm 16.159.351 đồng nợ gốc và 6.716.649 đồng nợ lãi, lãi tính đến ngày 15/3/2017). Kể từ ngày 26/8/2017, ông Bùi Văn V còn phải tiếp tục trả tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141120-500003-0020 và phê duyệt ngày 24/11/2014 của Ngân hàng TV cho đến khi thanh toán xong khoản nợ nợ gốc

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Bùi Văn V phải chịu theo quy định của pháp luật trên số tiền phải trả là: 22.876.000 đồng x 5% = 1.143.800 đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TV 572.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 3062 ngày 29 tháng 3 năm 2017.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào các Điều 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điểm c Khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 1, 2 Điều 91, Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 1 Điều 147, điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TV đối với ông Bùi Văn V.

3. Xử: Buộc ông Bùi Văn V phải trả cho Ngân hàng TV số tiền 22.876.000 đồng (16.159.351 đồng nợ gốc và 6.716.649 đồng nợ lãi, lãi tính đến ngày 15/3/2017).

Kể từ ngày 26/8/2017, ông Bùi Văn V phải tiếp tục trả tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141120-500003-0020 và phê duyệt ngày 24/11/2014 của VPbank cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc

4. Án phí dân sự sơ thẩm: 1.143.800 đồng, ông Bùi Văn V phải chịu.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TV 572.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 3062 ngày 29 tháng 3 năm 2017.

6. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ THỊ XUÂN PHƯƠNG